

Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 06/4/2021.

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Viên**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Lý**

Bà **Võ Thị Bồi**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Việt Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Phan Thị Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1465/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/3/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24/3/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Thanh Ph**

Địa chỉ: 31/6 Thổ Ch, thôn Đắc L 2, xã Vĩnh Ph, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh T**

Địa chỉ: 420/32 C, thôn N, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn bà Hồ Thị Thanh Ph trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thanh Ph và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ph, thành phố Nha Trang và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2013.

Trong thời gian chung sống với nhau, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Về sau, giữa bà Ph và ông T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do ông T sử dụng ma túy và bạo lực gia đình. Bà Ph đã nhiều lần khuyên nhủ và cho ông T cơ hội thay đổi nhưng không có kết quả. Hiện ông T đang thi hành án tại trại giam Xuân Ph vì phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà Ph yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn ông T.

Về con chung: Bà Ph và ông T có 01 con chung là Nguyễn Hồ Quốc H sinh ngày 01/9/2013. Ly hôn, bà Ph có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành; không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn – ông Nguyễn Thanh T hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Ph, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Theo kết quả ủy thác của Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, ông Nguyễn Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn, thời gian kết hôn, tình trạng hôn nhân của ông và bà Hồ Thị Thanh Ph đúng như những gì bà Ph đã khai. Nay bà Ph ly hôn ông, ông cũng đồng ý.

Về con chung: Ông và bà Ph có 01 con chung là Nguyễn Hồ Quốc H sinh ngày 01/9/2013. Ly hôn, ông T đồng ý giao cho bà Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành; tạm thời ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 53, 56 và 57 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Hồ Thị Thanh Ph được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T; Giao con chung Nguyễn Hồ Quốc H sinh ngày 01/9/2013 cho bà Hồ Thị Thanh Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: bà Hồ Thị Thanh Ph và ông Nguyễn Thanh T đều có yêu cầu xét xử vắng mặt ông bà; Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Ph, ông T.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thanh Ph và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện đăng ký kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ph, thành phố Nha Trang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 102/2013 ngày 24/10/2013, đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Ph xác định, trong quá trình chung sống với nhau, bà Ph phát hiện ông T là người nghiện ma túy và thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình. Bà Ph nhiều lần khuyên nhủ và cho ông T cơ hội thay đổi nhưng không có kết quả và hiện ông T đang thi hành án tại trại giam Xuân Ph vì phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện nay, bà Ph không còn tình cảm với ông T. Ông T cũng xác định vợ chồng có mâu thuẫn, bản thân ông đang chấp hành án nên tình cảm vợ chồng xa cách. Do đó, ông T cũng đồng ý ly hôn với bà Ph. Tại biên bản xác minh ngày 03/02/2021, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ng xác nhận “Trong quá trình

chung sống tại địa phương, ông T và bà Ph thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã...”. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định, tình trạng hôn nhân giữa bà Ph và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà Ph là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận để bà Ph được ly hôn ông T.

[3]. Về con chung: Bà Hồ Thị Thanh Ph và ông Nguyễn Thanh T có 01 con chung là Nguyễn Hồ Quốc H sinh ngày 01/9/2013. Bà Ph có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, ông T đồng ý. Cháu Nguyễn Hồ Quốc H cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung Nguyễn Hồ Quốc H cho bà Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông T tạm thời không cấp dưỡng nuôi con do bà Ph không yêu cầu.

[4]. Tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thị Thanh Ph, ông Nguyễn Thanh T xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Bà Hồ Thị Thanh Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thanh Ph được ly hôn ông Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồ Quốc H sinh ngày 01/9/2013 cho bà Hồ Thị Thanh Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Thanh T tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Hồ Thị Thanh Ph phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0017976 ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, bà Ph đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND xã Vĩnh Ph, TP. Nha Trang;
- (số 102/2013, ngày 24/11/2013);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên